TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ M** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST - LĐ	*M, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Oanh

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên họp: Bà Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2024/TLST - VDS ngày 25/3/2024 về việc: Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2024/QĐST-VDS ngày 05/4/2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Chị Khúc Thị C, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

- Chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã M, Hưng Yên.

- Công ty TNHH Đ Việt Nam (Trước đây là Công ty TNHH may quốc tế H)

Địa chỉ trụ sở: Phường Bạch Sam, thị xã M, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Cho Yong S - Chức vụ: Tổng giám đốc (vắng mặt)

- Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên

Trụ sở: Số 460 đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hữu H - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Kiều Đình Đ - Trưởng phòng quản lý thu - sổ, thẻ Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và tại phiên họp chị Khúc Thị C trình bày:

Năm 2010 khi chị đang làm việc tại Công ty TNHH thực phẩm Ngôi Sao và Công ty TNHH giày Ngọc Tề (có số sổ bảo hiểm 3310026298) thì chị H có lấy hồ sơ cá nhân của chị sau này chị được biết chị H dùng hồ sơ để xin vào làm việc

tại Công ty TNHH may quốc tế H (nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam) từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013 có số sổ bảo hiểm là 3310007946.

Khi làm việc tại đây chị H được Công ty TNHH Đ Việt Nam làm thủ tục đóng bảo hiểm cho chị H (tuy nhiên toàn bộ hồ sơ lao động, hồ sơ bảo hiểm đều mang tên của chị là Khúc Thị C). Năm 2016 chị xin việc vào Công ty TNHH Mai Lâm; công ty đã đóng bảo hiểm cho chị nối tiếp vào sổ 3310007946 (thời gian chị làm việc thực tế và đóng bảo hiểm là từ tháng 3/2016 đến tháng 10/2021; thời gian chị H làm việc tại công ty lấy tên chị là từ 11/2010 đến tháng 5/2013). Tháng 11/2021 chị xin nghỉ việc tại Công ty TNHH Mai Lâm, do không hiểu biết pháp luật nên đã làm thủ tục nhận trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp và đã nhận trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp đối với sổ 3310007946 tổng số 07 tháng mỗi tháng là 2.516.600 đồng; tổng số tiền chị đã nhận bảo hiểm thất nghiệp là 17.616.200 đồng. Năm 2024 đến bảo hiểm xã hội để làm thủ tục rút bảo hiểm một lần thì cơ quan bảo hiểm phát hiện chị có sổ bảo hiểm gồm 3310026298 và 3310007946. Chị xác định trong cùng một thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013 cùng một con người trên hệ thống bảo hiểm xã hội thì chị đang tham gia bảo hiểm bằng hai mã số bảo hiểm là 3310026298 và 3310007946. Chị đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M giải quyết:

- Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam và chị Nguyễn Thị H (do chị H mượn hồ sơ của chị là Khúc Thị C) là vô hiệu toàn bộ do có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng.

- Về vấn đề số tiền thoái thu bảo hiểm thời gian đóng trùng theo sự tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên, chị nhất trí hoàn trả số tiền thoái thu cho Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam theo tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên.

- Đối với sổ bảo hiểm 3310007946 chị đã thanh toán với bảo hiểm thất nghiệp theo Quyết định số 379/QĐ - SLĐTBXH - TN ngày 09/02/2022 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên, chị nhất trí trả lại cho Bảo hiểm xã hội số tiền mà chị đã nhận hưởng trợ cấp thất nghiệp là 17.616.200 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam trình bày: Tháng 11/2010, Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam có ký hợp đồng lao động với chị Khúc Thị C theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi ký hợp đồng, công ty đã tiến hành đóng bảo hiểm xã hội cho chị C theo quy định. Do thời gian đã lâu nên hợp đồng lao động giữa chị C và Công ty đã bị thất lạc nên không thể cung cấp cho Tòa án được. Để đảm bảo quyền lợi của các bên, công ty TNHH Đ Việt Nam có quan điểm đối với yêu cầu việc giải quyết việc lao động của chị Khúc Thị C như sau: Đề nghị Tòa án giải quyết việc lao động, tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH Đ Việt Nam trước đây là Công ty TNHH may Quốc tế H và chị Khúc Thị C (do chị H ký) là vô hiệu theo quy định của pháp luật, thoái thu

bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng theo tính toán của Bảo hiểm xã hội Tỉnh Hưng Yên, đảm bảo quyền lợi cho Công ty TNHH Đ Việt Nam trước đây là Công ty TNHH may Quốc tế H cũng như các đương sự khác. Công ty TNHH Đ Việt Nam nhất trí với số tiền BHXH Tỉnh Hưng Yên thoái thu theo tính toán của Bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng từ tháng 11/2010 đến tháng 05/2013 và hoàn trả cho công ty. Đối với số tiền chị C nhận hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp theo quyết định số 379/QĐ-SLĐTBXH-TN ngày 09/052/2022 của Sở lao động thương binh và xã hội Tỉnh Hưng Yên theo số sổ 3310007946 chị C có ý kiến nhất trí trả lại cho BHXH thì công ty cũng đồng ý. Tòa án đưa vụ việc ra giải quyết, Công ty đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên trình bày: Qua rà soát dữ liệu về khai báo đóng bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm tỉnh Hưng Yên phát hiện trường hợp chị Khúc Thị C, sinh năm 1990 (Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thị xã M, tỉnh Hưng Yên) tham gia bảo hiểm bằng hai mã số bảo hiểm là 3310026298 và 3310007946. Căn cứ dữ liệu rà soát, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên xác định thời gian chị C đóng trùng bảo hiểm từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên khẳng định việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp cho người lao động phải căn cứ hợp đồng lao động đã giao kết giữa người lao động và doanh nghiệp.

Để đảm bảo quyền lợi của người lao động, đảm bảo việc tham gia đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật, Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên đề nghị Toà án nhân dân thị xã M:

- Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết giữa Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam và chị Nguyễn Thị H (do chị H mượn hồ sơ của Khúc Thị C) là vô hiệu toàn bộ do có sự lừa dối khi ký kết hợp đồng.

- Thoái thu số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng là từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013. Số tiền này thoái thu theo quy trình thoái thu của cơ quan Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm xã hội sẽ hoàn trả lại cho Công ty TNHH may quốc tế H.

- Đối với sổ bảo hiểm 3310007946 chị C đã thanh toán với bảo hiểm thất nghiệp theo Quyết định số 379/QĐ - SLĐTBXH - TN ngày 09/02/2022 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên, nhất trí quan điểm của người lao động trả lại cho Bảo hiểm xã hội số tiền mà chị C đã nhận hưởng trợ cấp thất nghiệp là 17.616.200 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị Vân trình bày: Chị xác định do không hiểu biết pháp luật nên tháng 11/2010 chị đã mượn hồ sơ của chị Khúc Thị C, sinh năm 1990 (Địa chỉ thôn Đ, xã Đ, thị xã M, tỉnh Hưng Yên) để nộp hồ sơ xin việc và ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH may quốc tế H địa chỉ phường Bạch Sam, thị xã M, tỉnh Hưng Yên; khi đó chị C không biết và chị cũng không nói gì cho công ty biết. Thời gian chị làm việc tại công ty từ 11/2010 đến tháng 5/2013 có số sổ bảo hiểm là 3310007946 mang tên chị Khúc Thị C. Cũng trong khoảng thời gian này chị C đang làm tại công ty khác và có số sổ bảo hiểm khác. Do thời gian đã lâu nên hợp đồng lao động giữa chị (đứng tên là chị C) và Công ty TNHH may quốc tế H hiện nay đã bị thất lạc nên không thể

cung cấp cho Tòa án được. Nay chị nhận thấy việc chị mượn hồ sơ của chị C để đi xin việc và đứng tên chị C là không đúng quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi của chị C nên chị nhất trí quan điểm của chi C, đề nghị Tòa án giải quyết:

- Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH may quốc tế H và chị Khúc Thị C (do chị là Nguyễn Thị H ký) số sổ bảo hiểm 3310007946 là vô hiệu theo quy định pháp luật,

- Về việc thoái thu bảo hiểm xã hội thời gian đóng trùng theo tính toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên, đảm bảo quyền lợi cho Công ty TNHH may quốc tế H chị nhất trí với số tiền BHXH tỉnh Hưng Yên thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm từ tháng 11/2010 đến tháng 5/2013 trả lại cho Công ty TNHH may quốc tế H.

- Đối với số tiền chị C đã nhận bảo hiểm thất nghiệp 07 tháng của sổ 3310007946, chị cũng nhất trí quan điểm của chị C là chị C hoàn trả lại cho Bảo hiểm xã hội.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự và đề nghị: Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M: Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Khúc Thị C. Đề nghị Toà án tuyên Hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam và chị Khúc Thị C (do chị Nguyễn Thị H ký) là vô hiệu, giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã M nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và thoái thu bảo hiểm xã hội quy định tại khoản 1 Điều 33 Bộ luật tố tụng dân sự. Tháng 11/2010 người lao động và Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam đã ký hợp đồng lao động tại trụ sở công ty tại phường Bạch Sam, thị xã M, tỉnh Hưng Yên nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã M theo điểm v khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp đại diện theo ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ Việt Nam có đơn xin vắng mặt, Tòa án giải quyết vắng mặt là đúng quy định tại khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Đối với yêu cầu của chị Khúc Thị C đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam và chị Khúc Thị C (do chị Nguyễn Thị H lấy hồ sơ của chị C để ký hợp đồng) là vô hiệu thì thấy: Việc chị H lấy hồ sơ tên chị C để giao kết hợp đồng lao

động với Công ty TNHH may quốc tế H là giả mạo khi giao kết hợp đồng, nên đề nghị của chị C là phù hợp pháp luật. Sau đó Công ty đã đóng bảo hiểm xã hội cho chị H (mượn tên chị C), các đương sự đều thống nhất hoàn trả số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội trên cho Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam. Vì vậy cần phải thoái thu số tiền đã đóng bảo hiểm xã hội theo tính toán của cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên là 14.260.640 đồng (của sổ bảo hiểm số 3310007946) và hoàn trả số tiền này cho Công ty TNHH Đ Việt Nam theo quy trình thoái thu của Bảo hiểm xã hội.

Đối với việc trong thời gian nghỉ việc, chị C đã làm hồ sơ giải quyết thanh toán với bảo hiểm thất nghiệp theo Quyết định số 379/QĐ - SLĐTBXH - TN ngày 09/02/2022 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên của sổ bảo hiểm 3310007946; số tiền chị C nhận trợ cấp là 17.616.200 đồng. Đối với số tiền này các bên đều thỏa thuận thống nhất chị C hoàn trả cho Bảo hiểm xã hội là tự nguyện, đúng pháp luật nên được Tòa án chấp nhận

[3]. Về lệ phí: Chị Khúc Thị C phải chịu lệ phí sơ thẩm việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 33, điểm v khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 68, khoản 1 Điều 149, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 117; Điều 127 Bộ luật dân sự; Điều 50 Bộ luật lao động năm 2012; Điều 15; Điều 50; Điều 51 Bộ luật lao động năm 2019; Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Khúc Thị C.

Tuyên bố hợp đồng lao động ký giữa người sử dụng lao động Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam với người lao động chị Khúc Thị C (do chị Nguyễn Thị H ký hợp đồng) là vô hiệu toàn bộ.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ: Thoái thu số tiền bảo hiểm xã hội có số sổ 3310007946 tại Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam là 14.260.640 đồng (Mười bốn triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng).

Hoàn trả cho Công ty TNHH may quốc tế H nay là Công ty TNHH Đ Việt Nam số tiền thoái thu bảo hiểm là . 14.260.640 đồng (Mười bốn triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm bốn mươi đồng) theo quy trình thoái thu của Bảo hiểm xã hội.

Chị Khúc Thị C phải hoàn trả lại cho Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên số tiền nhận trợ cấp thất nghiệp đối với sổ bảo hiểm xã hội số 3310007946 theo Quyết định số 379/QĐ - SLĐTBXH - TN ngày 09/02/2022 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Hưng Yên là 17.616.200 đồng (Mười bảy triệu, sáu trăm mười sáu nghìn, hai trăm đồng).

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Khúc Thị C phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001661 ngày 25/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã M. Chị C đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định đó được thông báo, niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên giải quyết việc dân sự theo thủ tục phúc thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- Phòng KTNVTHA-TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Oanh

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- *Chi cục THA dân sự thị xã M;*
- *Phòng KTNV và THA–TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *Lưu hồ sơ.*

Nguyễn Thị Oanh